

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế phối hợp và trách nhiệm quản lý
hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 03 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp và trách nhiệm quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 26 tháng 10 năm 2018 và thay thế Quyết định số 2884/2012/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2012 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về trách nhiệm quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục KTVB-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Báo Hà Giang;
- Đài Phát thanh - TH tỉnh;
- Trung tâm Công báo - TH;
- Vnptioffice;
- Lưu: VT; CV: CN, NC, *ut*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

QUY CHẾ

**Phối hợp và trách nhiệm quản lý hoạt động
khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 32 /2018/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định cụ thể về sự phối hợp của các cấp, các ngành trong hoạt động khoáng sản, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Những nội dung không nêu tại quy chế này được thực hiện theo quy định của Luật Khoáng sản và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan khác.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản, cơ quan quản lý nhà nước về công nghiệp khai thác khoáng sản; tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến quản lý, bảo vệ khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

**Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Phối hợp trong xây dựng quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản

1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc lập, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch khoáng sản (trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng và nguyên liệu sản xuất xi măng); với Sở Xây dựng lập, điều chỉnh quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng, vật liệu xây dựng thông thường và than bùn trên địa bàn tỉnh; tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch sau khi được HĐND tỉnh thông qua, UBND tỉnh phê duyệt.

2. Giữa kỳ quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ nhu cầu thực tế của địa phương, tổng hợp các khu vực khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, gửi Sở Xây dựng để thực hiện bổ sung vào quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường.

Điều 4. Phối hợp trong công tác lập, rà soát điều chỉnh khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản

Các sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông Vận tải, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của ngành chịu trách nhiệm thực hiện rà soát các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản thuộc lĩnh vực quản lý của mình để kịp thời khoanh định gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện việc lập, bổ sung, điều chỉnh và trình phê duyệt các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 28 Luật Khoáng sản năm 2010.

Điều 5. Khoanh định khu vực khoáng sản phân tán nhỏ lẻ; khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản và khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện khoanh định khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ; khu vực không đấu giá, khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Phối hợp thẩm định hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản, đề án thăm dò khoáng sản, báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, UBND cấp xã nơi có mỏ khoáng sản tiến hành thẩm định hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản: Kiểm tra thực địa xác định các vấn đề liên quan đến khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản, phối hợp với các cơ quan có liên quan và mời chuyên gia có chuyên môn tham gia ý kiến, thẩm định đề án thăm dò, báo cáo kết quả thăm dò, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Với các khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời Bộ Tài nguyên và Môi trường về diện tích dự kiến cấp phép hoạt động khoáng sản có hoặc không có liên quan đến khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; về việc đóng cửa mỏ khoáng sản, cải tạo, phục hồi môi trường sau khai thác.

2. Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có mỏ khoáng sản có trách nhiệm tham gia thẩm định đề án đóng cửa mỏ, nghiệm thu kết quả đóng cửa mỏ (mời đại diện thôn, bản tham gia khi nghiệm thu).

Điều 7. Phối hợp trong thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất hoạt động khoáng sản

1. Việc thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản thực hiện theo kế hoạch hằng năm của từng ngành và theo chuyên đề từng nhóm loại khoáng sản, loại hình mỏ hoặc theo địa bàn quản lý; việc thanh tra, kiểm tra được thống nhất và phối hợp thực hiện không thực hiện riêng lẻ từng cơ quan, trừ trường hợp có ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc các cơ quan cấp trên.

2. Hằng năm, các sở, ban, ngành cấp tỉnh phải xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản của tổ chức, cá nhân và kiểm tra công tác quản lý nhà nước về khoáng sản tại các địa phương theo lĩnh vực của ngành nhưng không quá một lần trên năm, trừ trường hợp có đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của tổ chức, công dân hoặc đột xuất được cấp có thẩm quyền giao.

3. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch, khi phát hiện vi phạm thuộc lĩnh vực ngành khác quản lý thì cơ quan chủ trì có trách nhiệm chuyển hồ sơ, tài liệu cho ngành đó xử lý hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật.

4. Cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các cấp chịu trách nhiệm xử lý vi phạm theo thẩm quyền được quy định của pháp luật.

Điều 8. Phối hợp trong việc bảo vệ khoáng sản chưa khai thác

1. Khi phát hiện hoặc ngay sau khi nhận được thông tin phản ánh của nhân dân, hoặc khi nhận được thông tin chỉ đạo từ cơ quan cấp trên về việc thăm dò, khai thác, chế biến, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép xảy ra trên địa bàn, UBND xã phải chỉ đạo ngay lực lượng chức năng đến hiện trường kiểm tra cụ thể, ngăn chặn, giải tỏa kịp thời các hành vi trái phép; lập Biên bản vi phạm hành chính đối với tổ chức, cá nhân vi phạm; xử lý nghiêm theo thẩm quyền, trường hợp hành vi vi phạm vượt thẩm quyền xử lý hành chính, báo cáo UBND cấp huyện trực tiếp quản lý và Sở Tài nguyên và Môi trường để xử lý theo quy định. Nếu vụ việc xảy ra vượt quá thẩm quyền giải quyết phải có phương án đề xuất, kiến nghị.

2. Khi nhận được thông tin từ UBND cấp xã, UBND cấp huyện phải chỉ đạo và cử lực lượng chức năng phối hợp với UBND xã dùng các biện pháp ngăn chặn, giải tỏa, xử lý kịp thời theo đúng thẩm quyền, trách nhiệm được giao; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh. Trường hợp các hành vi vi phạm có tính chất phức tạp, xảy ra trên quy mô rộng, nằm ngoài tầm kiểm soát, đã tổ chức lực lượng và có các biện pháp xử lý nhưng vẫn không thể ngăn chặn, giải quyết phải kịp thời báo cáo cơ quan cấp trên. Các trường hợp khẩn cấp có thể thông báo qua điện thoại, nhưng sau đó phải có văn bản báo cáo cụ thể, kèm theo báo cáo phải có phương án đề xuất, kiến nghị.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã khi để xảy ra tình trạng thăm dò khoáng sản, khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn mà không phát hiện, không xử lý hoặc nhận được thông tin phản ánh đề nghị xử lý hoạt động trái phép đang diễn ra nhưng chậm trễ không kịp thời triển khai nhiệm vụ hoặc để diễn ra kéo dài, tập trung đông người, ảnh hưởng xấu đến môi trường, mất an ninh trật tự xã hội, gây bức xúc cho nhân dân phải nghiêm túc kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm và xử lý

ng nghiêm đối với cán bộ, người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Trường hợp phát hiện cán bộ, công chức bao che, tiếp tay cho hoạt động khoáng sản trái phép; thoả thuận, cho phép các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trái pháp luật phải xử lý, kỷ luật theo quy định của pháp luật.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm tham mưu cho UBND tỉnh phương án giải quyết, có thể thành lập đoàn kiểm tra liên ngành khi cần thiết.

5. Các sở, ngành có liên quan cử cán bộ, công chức có trách nhiệm, đáp ứng về chuyên môn, nghiệp vụ tham gia phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã để xử lý, giải quyết, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác, chế biến, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản. Sở Tài nguyên và Môi trường phải báo cáo kịp thời về UBND tỉnh kết quả giải quyết, xử lý.

6. Trường hợp đột xuất khi có yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, các sở ngành liên quan và chính quyền địa phương phải kịp thời cử cán bộ, công chức để phối hợp kiểm tra, xử lý; trong đó Công an tỉnh là lực lượng chính thực hiện việc giải tỏa các điểm nóng về khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn khi có chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 9. Phối hợp quản lý sản lượng khai thác của các tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì với các cơ quan liên quan kiểm tra các loại sổ sách, chứng từ, tài liệu làm căn cứ xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế. Kiểm tra việc lắp đặt trạm cân điện tử và camera giám sát tại mỏ; hệ thống thông tin tín hiệu, dữ liệu được tích hợp và thông suốt với trung tâm quản lý của cơ quan nhà nước.

2. Cục Thuế chịu trách nhiệm:

- Hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản thực hiện việc nộp ngân sách nhà nước theo quy định; kiểm tra, xác định sản lượng kê khai hàng tháng nộp ngân sách của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản;

- Chuyển Sở Tài nguyên và Môi trường thông tin chi tiết về sản lượng khai thác tài nguyên trong năm theo từng mỏ của các đơn vị trong địa bàn theo quy định tại Khoản 6 Điều 5 Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên.

- Chủ trì hoặc phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra các loại sổ, tài liệu, chứng từ về tài chính làm căn cứ xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế.

3. Sở Công Thương, Sở Xây dựng theo nhiệm vụ của mình chịu trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế cơ sở, thiết kế mỏ trong khai thác khoáng sản theo quy định; giám sát kỹ thuật an toàn nổ mìn trong khai thác khoáng sản.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan liên

quan có trách nhiệm phối hợp trong việc quản lý, xác định sản lượng khai thác của các tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành các văn bản để thi hành pháp luật về khoáng sản, văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định của nhà nước về quản lý, bảo vệ khoáng sản và quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.
2. Chủ trì hoặc phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép.
3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lập, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản của tỉnh (trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường) thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua trước khi phê duyệt; tổ chức thực hiện và kiểm tra, theo dõi việc thực hiện quy hoạch sau khi được phê duyệt.
4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khoanh định các khu vực cấm, khu vực tạm cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh; định kỳ hàng năm, rà soát, đề nghị điều chỉnh, bổ sung các khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản.
5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hoặc điều chỉnh, bổ sung Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh.
6. Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, trình UBND tỉnh quyết định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản, khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép; trình UBND tỉnh quyết định tỷ lệ quy đổi từ khoáng sản thành phẩm sang khoáng sản nguyên khai làm căn cứ thu phí bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản; phối hợp trong việc xây dựng kế hoạch ngân sách hàng năm chi cho công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; xác định khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định và công bố theo quy định;
7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo thẩm quyền; xác định tỷ số chênh lệch giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (kể từ ngày giá tính thuế tài nguyên được điều chỉnh) gửi Cục Thuế tỉnh để xác định số tiền cấp quyền phải nộp lần tiếp theo, Cục Thuế tỉnh thông báo doanh nghiệp thực hiện nộp theo quy định.
8. Tiếp nhận và thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản, Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản; hồ sơ trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản, khu vực khai thác khoáng sản; hồ sơ chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản, quyền khai

thác khoáng sản; hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản; hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình quy định tại điểm a khoản 2 Điều 64 Luật Khoáng sản, bao gồm cả hồ sơ đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch; hồ sơ đề nghị khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 65 Luật khoáng sản; hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép, phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định; trình thu hồi, tước quyền sử dụng Giấy phép hoạt động khoáng sản thuộc thẩm quyền. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thẩm định, trình cấp Giấy phép hoạt động khoáng sản thuộc thẩm quyền.

9. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản; trình Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận chỉ tiêu tính trữ lượng khoáng sản, phê duyệt trữ lượng khoáng sản, xác nhận trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác theo quy định; thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép.

10. Kiểm tra, xem xét các vấn đề liên quan đến đề nghị của tổ chức, cá nhân có nhu cầu khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận theo quy định.

11. Kiểm tra hồ sơ, tài liệu có liên quan, trình Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản chấp thuận việc thay đổi phương pháp thăm dò hoặc khối lượng thăm dò (tăng hoặc giảm) có chi phí lớn hơn 10% dự toán trong đề án thăm dò khoáng sản đã được chấp thuận thuộc thẩm quyền theo quy định.

12. Xem xét, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến bằng văn bản về việc thăm dò nâng cấp trữ lượng trong khu vực khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền theo quy định.

13. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, xem xét các vấn đề có liên quan, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc khai thác khoáng sản đi kèm thuộc thẩm quyền theo quy định.

14. Xem xét tài liệu liên quan đến Giám đốc điều hành mỏ theo thẩm quyền, yêu cầu tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản bổ nhiệm lại Giám đốc điều hành mỏ nếu không đáp ứng các điều kiện theo quy định; tổ chức bàn giao mốc các điểm góc khu vực thăm dò khoáng sản, khai thác khoáng sản tại thực địa theo quy định.

15. Đôn đốc, hướng dẫn, thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất hoạt động khoáng sản; ký hợp đồng thuê đất, thuê mặt nước với các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định; xác định mức nộp tiền đặt cọc hoặc ký quỹ đối với giấy phép thăm dò khoáng sản; mức ký quỹ phục hồi môi trường trong hoạt động khoáng sản với các tổ chức, cá nhân

hoạt động khoáng sản,

16. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản; thanh tra, kiểm tra điều kiện của tổ chức hành nghề thăm dò khoáng sản đối với các Giấy phép thăm dò thuộc thẩm quyền; kiểm tra, giám sát việc thực hiện đề án thăm dò khoáng sản đã được chấp thuận thuộc thẩm quyền theo quy định; giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực khoáng sản theo quy định của pháp luật; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm pháp luật về khoáng sản theo quy định của pháp luật; thông báo thời hạn phải khắc phục những vi phạm trong hoạt động khoáng sản cho các tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép hoạt động khoáng sản.

17. Hàng năm xây dựng báo cáo tình hình quản lý nhà nước về khoáng sản theo quy định, trong đó có đưa nội dung tổng kết, đánh giá công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh; báo cáo tổng hợp số liệu về công tác thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; báo cáo về tình hình tổ chức và hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản và các báo cáo khác liên quan đến công tác quản lý, hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

18. Quản lý, lưu trữ và cung cấp thông tin, tư liệu về khoáng sản theo thẩm quyền.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở, báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế mỏ của các dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác khoáng sản, chế biến khoáng sản (trừ khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường và than bùn) theo quy định của Luật Xây dựng.

2. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản; trong công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động khoáng sản theo định kỳ hoặc đột xuất và công tác quản lý nhà nước về khoáng sản ở các huyện, thành phố trong tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn lập, thẩm định, cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; thanh tra, kiểm tra, giám sát việc sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, công nghệ, các quy định về an toàn, vệ sinh lao động; kiểm tra việc thực hiện thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công trong khai thác mỏ và chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh (trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn). Xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng, UBND cấp huyện thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát, xử lý các vi phạm trong hoạt động mua bán, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản trái phép theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý theo quy định

của pháp luật.

6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho giám đốc điều hành mỏ, chỉ huy nổ mìn, phòng chống cháy nổ cho các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản.

7. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản; phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các ngành có liên quan và UBND cấp huyện lập, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh; tổ chức thực hiện và kiểm tra, theo dõi việc thực hiện quy hoạch sau khi được phê duyệt.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế mỏ của các dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn theo quy định của Luật Xây dựng.

3. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản; trong công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động khoáng sản theo định kỳ hoặc đột xuất và công tác quản lý nhà nước về khoáng sản ở các huyện, thành phố trong tỉnh.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, công nghệ, các quy định về an toàn, vệ sinh lao động; kiểm tra việc thực hiện thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công trong khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn. Xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản; phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép.

6. Theo dõi, tổng hợp tình hình đầu tư khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng, vật liệu xây dựng thông thường và than bùn của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; thông báo các khu vực mỏ được cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh để mọi tổ chức, cá nhân biết, áp dụng lập và quản lý chi phí.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu, trình UBND tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp cho công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác do

cấp tỉnh thực hiện theo phân cấp quản lý; hàng năm tổng hợp dự toán chi ngân sách hỗ trợ để nâng cấp, cải tạo các hạng mục công trình cho địa phương nơi có khoáng sản được khai thác, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng hoặc điều chỉnh Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định về thuế tài nguyên; tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua mức thu các loại phí, lệ phí trong lĩnh vực khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền quy định của pháp luật; hướng dẫn cho UBND cấp huyện, cùng các cơ quan liên quan về kinh phí chi từ nguồn ngân sách cho công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác theo Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường.

3. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng văn bản đề thi hành pháp luật về khoáng sản và các văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định của Nhà nước về khoáng sản; lập và triển khai kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản; tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

4. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc tịch thu và xử lý tang vật, phương tiện hoạt động khoáng sản trái phép; quản lý số tiền thu được từ xử lý tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính trong hoạt động khoáng sản và thanh toán các khoản chi phí có liên quan trực tiếp đến việc bắt giữ, tịch thu, bảo quản, xử lý tài sản theo quy định.

5. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản; phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép.

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Thực hiện thẩm định Hồ sơ dự án đầu tư lĩnh vực khai thác khoáng sản, lập báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư; cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định đối với dự án đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài và theo nhu cầu đối với nhà đầu tư trong nước.

2. Định kỳ năm thực hiện báo cáo tình hình cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và tiến độ triển khai dự án sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

3. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản; phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép.

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong khoanh định, điều chỉnh các khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản.

2. Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng, UBND cấp huyện kiểm tra, xử lý các hoạt động khoáng sản vi phạm các công trình thủy lợi, công trình phòng chống lụt, bão; liên quan đến tài nguyên rừng.

3. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản lập hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng rừng (đối với diện tích đất lâm nghiệp có rừng); thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng để các tổ chức, cá nhân hoàn thiện thủ tục hợp đồng thuê đất trước khi tiến hành khai thác khoáng sản.

Điều 16. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Đối với các tuyến đường quốc lộ, đường tỉnh: Chủ trì, rà soát, nếu tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản gây thiệt hại thì tùy theo mức độ thiệt hại yêu cầu phải có trách nhiệm sửa chữa, duy tu, xây dựng mới hoặc bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong khoanh định, điều chỉnh các khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản.

3. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản; phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép.

Điều 17. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động khoáng sản việc chấp hành pháp luật lao động của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về an toàn vệ sinh lao động, chính sách đối với người lao động.

2. Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

3. Cấp, cấp lại giấy phép lao động cho lao động là người nước ngoài; kiểm tra, giám sát việc tuyển dụng và quản lý đối với lao động là người nước ngoài làm việc tại các tổ chức hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Chủ trì, phối hợp việc tổ chức điều tra các vụ tai nạn lao động nghiêm trọng xảy ra tại các mỏ trên địa bàn; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình tai nạn lao động tại các mỏ; hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản sử dụng lao động thực hiện việc khai báo, điều tra, lập biên bản, thống kê và báo cáo về tai nạn lao động.

Điều 18. Trách nhiệm của Cục Thuế tỉnh

1. Tổ chức tốt công tác quản lý thu thuế tài nguyên, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác trên địa bàn tỉnh.

2. Triển khai các biện pháp chống thất thu các loại thuế, phí và lệ phí từ hoạt động khai thác, sử dụng và kinh doanh khoáng sản; xử lý nghiêm các hành vi gian lận, trốn tránh nghĩa vụ thuế, phí, lệ phí trong hoạt động khoáng sản.

3. Thông báo cho tổ chức, cá nhân nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền chậm nộp, tiền phạt theo quy định của pháp luật về quản lý thuế do quá thời hạn ghi trên Thông báo (nếu có); thông báo cho các tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản nộp tiền vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý thuế; đôn đốc việc nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; cung cấp thông tin liên quan đến nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam hoặc Sở Tài nguyên và Môi trường theo thẩm quyền cấp phép biết, theo dõi; tổng hợp, hạch toán, báo cáo số thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo chế độ hiện hành.

4. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

Điều 19. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng liên quan, UBND cấp huyện tăng cường đấu tranh và ngăn chặn các loại tội phạm hoạt động khoáng sản trái phép, buôn lậu và gian lận thương mại khoáng sản. Các trường hợp vi phạm phải kịp thời ngăn chặn và xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Chỉ đạo công an huyện, thành phố thường xuyên kiểm tra địa bàn có hoạt động khoáng sản, nhất là những nơi thường xảy ra hiện tượng khai thác, mua bán, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép; phối hợp với chính quyền địa phương ngăn chặn, giải tỏa hoạt động khoáng sản trái phép; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội tại khu vực có khoáng sản.

3. Kiểm tra, kiểm soát, xử lý các trường hợp vận chuyển khoáng sản quá khổ, quá tải, gây hư hỏng hạ tầng giao thông và các trường hợp khai thác khoáng sản gây ô nhiễm môi trường; kiểm tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản theo thẩm quyền; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm pháp luật về khoáng sản theo quy định của pháp luật.

4. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong khoanh định, điều chỉnh, bổ sung các khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản.

5. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản; bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép.

Điều 20. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

1. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong khoanh định, điều chỉnh, bổ sung các khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản theo quy định.

2. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng trong việc lập, thực hiện quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh, bảo đảm mục tiêu, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nhưng không được làm ảnh hưởng, phá vỡ quy hoạch các khu vực phòng thủ, giữ được thế trận quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; cho ý kiến về các khu vực đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản liên quan đến quốc phòng; tham gia giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh nói chung và hoạt động khoáng sản nói riêng.

Điều 21. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy biên phòng tỉnh

1. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong khoanh định, điều chỉnh các khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản theo quy định.

2. Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; cho ý kiến về các khu vực đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản ở khu vực vành đai biên giới; tham gia kiểm tra, xử lý các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, vận chuyển, mua bán khoáng sản trái phép khu vực biên giới.

Điều 22. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành khác

Các Sở: Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Khoa học - Công nghệ, Cục Hải quan tỉnh, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; cho ý kiến hoặc tham gia thẩm định dự án, hồ sơ liên quan trong lĩnh vực khoáng sản; công tác khoanh định các khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động khoáng sản và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

Điều 23. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản, quy định của UBND tỉnh đến lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể cấp xã, phường, thị trấn, thôn và nhân dân trên địa bàn. Vận động nhân dân cùng tham gia giám sát, kịp thời phản ánh hoặc tố cáo hành vi vi phạm trong việc quản lý, khai thác khoáng sản trên địa bàn. Kịp thời đưa tin, công bố các tổ chức, cá nhân có vi phạm pháp luật trong hoạt động khoáng sản, các thôn, xã có hoạt động khoáng sản trái phép.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về khoáng sản theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn; tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về khoáng sản tại địa phương; thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội tại khu vực có khoáng sản trên địa bàn.

3. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan chức năng của huyện tổ

chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản và các quy định của tỉnh đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

4. Trách nhiệm bảo vệ khoáng sản chưa khai thác:

a) Thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật;

b) Chủ trì phổ biến và triển khai Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn;

c) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác;

d) Huy động và chỉ đạo phối hợp các lực lượng trên địa bàn thực hiện các biện pháp để giải tỏa, xử lý, ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép ngay sau khi phát hiện hoặc được báo tin xảy ra trên địa bàn; lập đường dây nóng, phân công lãnh đạo, hoặc thành lập lực lượng thường trực và giao cán bộ phụ trách cụ thể theo từng địa bàn đảm bảo thông tin liên lạc 24/24 giờ để tiếp nhận thông tin và kịp thời xử lý hoặc phối hợp xử lý các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn. Kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo công tác giải tỏa, xử lý trong trường hợp vượt thẩm quyền hoặc không ngăn chặn được hoạt động khoáng sản trái phép;

đ) Trước ngày 15 tháng 12 hàng năm gửi Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo về tình hình bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn quản lý;

e) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khi để xảy ra tình trạng thăm dò, khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn mà không xử lý hoặc nhận được thông tin phản ánh đề nghị xử lý hoạt động trái phép đang diễn ra nhưng chậm trễ không kịp thời triển khai nhiệm vụ hoặc để diễn ra kéo dài.

5. Đối với các tuyến đường huyện, đường xã và hạ tầng kỹ thuật, công trình, tài sản khác: chủ trì, rà soát, nếu tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản gây thiệt hại thì tùy theo mức độ thiệt hại yêu cầu phải có trách nhiệm sửa chữa, duy tu, xây dựng mới hoặc bồi thường theo quy định của pháp luật.

6. Hàng năm, lập dự toán chi ngân sách hỗ trợ để nâng cấp, cải tạo các hạng mục công trình cho địa phương nơi có khoáng sản được khai thác gửi Sở Tài nguyên và Môi trường (để theo dõi), Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; có trách nhiệm bố trí kinh phí thực hiện công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

7. Giải quyết theo thẩm quyền các thủ tục cho thuê đất, sử dụng cơ sở hạ tầng và các vấn đề khác có liên quan cho tổ chức, cá nhân được phép thăm dò, khai thác khoáng sản tại địa phương theo quy định của pháp luật.

8. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng khu vực phải thu hồi đất, bảo đảm ổn định sản xuất và đời sống cho tổ chức, cá nhân do chịu ảnh hưởng của việc khai thác khoáng sản mà phải thay đổi nơi sản xuất, nơi cư trú. Đề xuất quy hoạch các khu vực tái định canh, định cư hợp lý để cấp có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất đúng theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất hợp pháp ở nơi có khoáng sản được khai thác do bị ảnh hưởng của việc khai thác khoáng sản mà phải thay đổi nơi sản xuất, nơi cư trú.

9. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các giải pháp phòng ngừa tác động tiêu cực của khoáng sản độc hại tới môi trường khu vực và người dân địa phương; tổ chức quản lý, bảo vệ khoáng sản độc hại trên địa bàn quản lý theo quy định.

10. Thanh tra, kiểm tra công tác quản lý nhà nước về khoáng sản của Ủy ban nhân dân cấp xã; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các nội dung quy định trong Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản và quy định của pháp luật có liên quan đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn quản lý; giám sát, kiểm tra việc phục hồi môi trường trong công tác đóng cửa mỏ. Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm pháp luật về khoáng sản theo quy định của pháp luật.

11. Báo cáo tình hình quản lý nhà nước về khoáng sản và hoạt động khoáng sản trên địa bàn định kỳ một năm một lần (chậm nhất sau 20 ngày kể từ ngày cuối cùng của kỳ báo cáo; kỳ báo cáo được tính từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12 của năm báo cáo) hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan cấp trên gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường).

Điều 24. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan trong công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự xã hội tại các khu vực có khoáng sản trên địa bàn.

2. Trách nhiệm bảo vệ khoáng sản chưa khai thác:

a) Thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn; tổ chức thực hiện ký cam kết phối hợp bảo vệ khoáng sản đối với vùng giáp ranh giữa địa bàn các xã đảm bảo công tác xử lý hiệu quả đồng bộ phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương; lập đường dây nóng, phân công lãnh đạo, hoặc thành lập lực lượng thường trực và giao cán bộ phụ trách cụ thể theo từng vùng, từng khu vực đảm bảo thông tin liên lạc 24/24 giờ để tiếp nhận thông tin và kịp thời xử lý các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn quản lý; yêu cầu các tổ chức, cá nhân đăng ký máy chuyên dùng phục vụ công trình trên địa bàn; thống kê và

quản lý chặt chẽ phương tiện, thiết bị, công cụ, dụng cụ của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn theo quy định nhằm ngăn ngừa việc sử dụng vào mục đích khai thác khoáng sản trái phép;

c) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản, các quy định của tỉnh đến từng thôn, bản, xóm, tổ dân phố; vận động nhân dân địa phương không khai thác, thu mua, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép, phát hiện và tố giác tổ chức, cá nhân thăm dò, khai thác khoáng sản trái phép và yêu cầu các hộ gia đình, cá nhân thực hiện ký cam kết không khai thác, mua, bán, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép;

d) Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phát hiện, huy động lực lượng, thực hiện các biện pháp để giải tỏa, xử lý, ngăn chặn kịp thời hoạt động khoáng sản trái phép ngay sau khi phát hiện hoặc được báo tin xảy ra trên địa bàn. Kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để chỉ đạo công tác giải tỏa, xử lý trong trường hợp vượt thẩm quyền hoặc không ngăn chặn được hoạt động khoáng sản trái phép;

đ) Báo cáo tình hình bảo vệ khoáng sản chưa khai thác tại địa phương gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện và báo cáo tổng hợp từng sự vụ xử lý vi phạm trong tháng (nếu có).

e) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện khi để xảy ra tình trạng thăm dò, khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn mà không phát hiện, không xử lý hoặc nhận được thông tin phản ánh đề nghị xử lý hoạt động trái phép đang diễn ra nhưng chậm trễ không kịp thời triển khai nhiệm vụ hoặc để diễn ra kéo dài.

3. Khi nhận thông tin của các cơ quan quản lý nhà nước hoặc thông báo của tổ chức, cá nhân về hoạt động thăm dò khoáng sản, khai thác khoáng sản phải triển khai, thông báo đến các thôn, bản, tổ dân phố để phổ biến cho người dân biết.

4. Giải quyết theo thẩm quyền các thủ tục cho thuê đất, sử dụng cơ sở hạ tầng và các vấn đề khác có liên quan cho tổ chức, cá nhân được phép thăm dò, khai thác khoáng sản tại địa phương theo quy định của pháp luật.

5. Kiểm tra việc thực hiện các nội dung quy định trong Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản và quy định của pháp luật có liên quan đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn quản lý. Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm pháp luật về khoáng sản theo quy định của pháp luật.

6. Theo dõi, giám sát tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trong việc hỗ trợ địa phương và người dân nơi có khoáng sản được khai thác theo quy định tại Khoản 2, Điều 5 Luật khoáng sản, và khoản 2 Điều 16 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản.

7. Báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện tình hình hoạt động khoáng sản trên

địa bàn theo định kỳ 06 tháng trước ngày 10/6 và một năm trước ngày 10/12.

Điều 25. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản

1. Trách nhiệm bảo vệ khoáng sản chưa khai thác

a) Khi thăm dò khoáng sản phải đánh giá tổng hợp và báo cáo đầy đủ các loại khoáng sản phát hiện được trong khu vực thăm dò cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép;

b) Tổ chức quản lý, bảo vệ không để xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép trong khu vực được phép thăm dò khoáng sản. Khi phát hiện có hoạt động khoáng sản trái phép ở ngoài ranh giới khu vực được phép thăm dò khoáng sản phải báo cáo ngay cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã để xử lý.

2. Lựa chọn tổ chức hành nghề thăm dò khoáng sản có đủ điều kiện theo quy định; quản lý, lưu giữ hồ sơ của tổ chức hành nghề thăm dò khoáng sản; cung cấp đầy đủ tài liệu hồ sơ cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khi được yêu cầu.

3. Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về công tác giám sát trong quá trình thi công Đề án thăm dò khoáng sản theo Giấy phép thăm dò khoáng sản được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp.

4. Thu thập, lưu giữ thông tin về khoáng sản; hàng năm nộp báo cáo kết quả hoạt động thăm dò khoáng sản (báo cáo định kỳ) cho Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định. Đối với tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản theo Giấy phép thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường còn phải nộp báo cáo cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

5. Trước khi tiến hành thăm dò khoáng sản

a) Trước khi tiến hành hoạt động thăm dò phải gửi Đề án thăm dò khoáng sản tới Sở Tài nguyên và Môi trường (trường hợp được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép), UBND cấp huyện và UBND cấp xã nơi được phép tiến hành thăm dò.

b) Làm các thủ tục để được thuê đất, ký hợp đồng thuê đất đối với diện tích cần phải thuê theo quy định của pháp luật về đất đai;

c) Cắm mốc các điểm góc khu vực thăm dò khoáng sản theo tọa độ ghi trong Giấy phép thăm dò khoáng sản theo quy định. Sau khi hoàn thành việc cắm mốc phải thông báo bằng văn bản gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổ chức bàn giao mốc tại thực địa;

d) Thông báo bằng văn bản về kế hoạch thăm dò cho Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường.

6. Trong quá trình thăm dò khoáng sản

a) Thực hiện đúng các nội dung trong Giấy phép thăm dò khoáng sản được cấp, đề án thăm dò khoáng sản đã được chấp thuận và các quy định của pháp luật liên quan;

b) Thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản, bảo vệ môi trường, bảo đảm an toàn và vệ sinh lao động trong quá trình thăm dò khoáng sản;

c) Báo cáo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép xem xét, chấp thuận trong trường hợp có sự thay đổi về phương pháp thăm dò hoặc thay đổi (tăng hoặc giảm) khối lượng thăm dò có chi phí lớn hơn 10% dự toán trong đề án thăm dò đã được chấp thuận;

d) Thực hiện các nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật;

đ) Bồi thường thiệt hại do hoạt động thăm dò gây ra.

e) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

7. Khi kết thúc thăm dò khoáng sản

a) Thực hiện các biện pháp phục hồi môi trường, bảo đảm an toàn khu vực thi công các công trình thăm dò;

b) Lập báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản, trình cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định;

c) Thực hiện các công việc khi Giấy phép thăm dò khoáng sản chấm dứt hiệu lực theo quy định tại khoản 3 Điều 46 Luật Khoáng sản.

8. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

9. Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản vi phạm các quy định của Luật Khoáng sản và pháp luật khác có liên quan hoặc không thực hiện đúng, đầy đủ các nội dung trong Giấy phép được cấp, thì bị tước quyền sử dụng Giấy phép, đình chỉ hoạt động hoặc thu hồi Giấy phép theo quy định của pháp luật.

Điều 26. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản

1. Trách nhiệm bảo vệ khoáng sản chưa khai thác

a) Khi khai thác khoáng sản phải áp dụng công nghệ tiên tiến, phù hợp với quy mô, đặc điểm từng mỏ, loại khoáng sản để thu hồi tối đa các loại khoáng sản được phép khai thác; nếu phát hiện khoáng sản mới phải báo cáo ngay cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép; quản lý, bảo vệ khoáng sản đã khai thác nhưng chưa sử dụng hoặc khoáng sản chưa thu hồi được;

b) Tổ chức, cá nhân được phép khai thác khoáng sản có trách nhiệm tổ chức quản lý, bảo vệ không để xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép trong khu vực được phép khai thác khoáng sản. Khi phát hiện có hoạt động khoáng sản trái phép

ở ngoài ranh giới khu vực được phép khai thác khoáng sản phải báo báo ngay cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã để xử lý;

c) Tổ chức, cá nhân được phép khai thác khoáng sản có trách nhiệm lưu giữ, bảo vệ khoáng sản đã khai thác nhưng chưa sử dụng; khoáng sản tại bãi thải hoặc khoáng sản đi kèm nhưng chưa thu hồi trong quá trình khai thác;

d) Trước khi khai thác khoáng sản đi kèm quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản, tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản phải gửi thông báo bằng văn bản đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 47 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP để kiểm tra, xem xét và trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép khai thác khoáng sản quyết định việc khai thác khoáng sản đi kèm để tổ chức, cá nhân thực hiện nghĩa vụ khác theo quy định.

2. Trách nhiệm đối với quyền lợi của địa phương và người dân nơi có khoáng sản được khai thác theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Luật Khoáng sản và Điều 16 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản.

3. Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đúng thời hạn theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh Hà Giang.

4. Hàng năm nộp báo cáo kết quả hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo định kỳ), báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản đã khai thác cho Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định. Đối với tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản theo Giấy phép thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường còn phải nộp báo cáo cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

5. Bảo đảm tiến độ xây dựng cơ bản mỏ và hoạt động khai thác xác định trong dự án đầu tư khai thác khoáng sản, thiết kế mỏ.

6. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khác tiến hành hoạt động nghiên cứu khoa học được Nhà nước cho phép trong khu vực khai thác khoáng sản.

7. Trước khi tiến hành khai thác khoáng sản

a) Làm các thủ tục để được thuê đất, ký hợp đồng thuê đất đối với diện tích cần phải thuê theo quy định của pháp luật về đất đai;

b) Cắm mốc các điểm góc khu vực khai thác khoáng sản theo tọa độ ghi trong Giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định. Sau khi hoàn thành việc cắm mốc phải thông báo bằng văn bản gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổ chức bàn giao mốc tại thực địa; trong quá trình thực hiện dự án sau này nếu thất lạc, mất hoặc trôi mốc phải tổ chức khắc phục ngay, nhằm thuận lợi cho công tác kiểm tra, thanh tra đối với hoạt động khai thác tại mỏ.

c) Đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác bằng văn bản với Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường; trước khi thực hiện xây dựng cơ bản mỏ và trước khi tiến hành khai thác phải thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã nơi có khoáng sản được khai thác;

d) Bổ nhiệm và thông báo bằng văn bản việc bổ nhiệm giám đốc điều hành mỏ theo quy định, gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với Giấy phép khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh), Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam (đối với Giấy phép khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường);

đ) Lập, thẩm định, phê duyệt và nộp thiết kế mỏ theo quy định, gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có khoáng sản được khai thác;

e) Ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định;

g) Xây dựng hoàn thành các công trình xử lý môi trường theo báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường, được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận;

h) Lập hồ sơ đề nghị để được cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong trường hợp có sử dụng; lập Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước, giấy phép xả nước thải vào nguồn nước trong trường hợp thuộc diện phải xin phép hoặc lập tờ khai để đăng ký khai thác nước dưới đất trong trường hợp thuộc diện phải đăng ký khai thác nước dưới đất;

i) Ban hành nội quy an toàn lao động, vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật.

8. Trong quá trình khai thác khoáng sản

a) Thực hiện khai thác khoáng sản theo đúng dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác khoáng sản, báo cáo kinh tế - kỹ thuật của dự án đã được chấp thuận, thiết kế mỏ đã được thẩm định, phê duyệt;

b) Khai thác tối đa khoáng sản chính, khoáng sản đi kèm được phép khai thác; bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; thực hiện các quy định, biện pháp về kỹ thuật an toàn, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ trong khai thác mỏ;

c) Thực hiện xử lý chất thải, bảo vệ môi trường theo đúng nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường đã được phê duyệt hoặc chấp nhận;

d) Bảo vệ các công trình hạ tầng kỹ thuật đi qua khu mỏ; có trách nhiệm duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa những tuyến đường bị ảnh hưởng do việc vận chuyển máy móc thiết bị và sản phẩm khai thác gây ra;



đ) Tiếp tục thực hiện nghĩa vụ về nộp tiền cấp quyền khai thác, ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường; nộp thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường, tiền thuê đất và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;

e) Dừng ngay hoạt động khai thác nếu: phát hiện khoáng sản mới, phát hiện các di chỉ, cổ vật trong diện tích được cấp phép, tổ chức bảo vệ hiện trường và báo cáo với chính quyền địa phương để được xem xét giải quyết theo quy định; khi có dấu hiệu không bảo đảm an toàn phải dừng ngay hoạt động khai thác, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật;

g) Lập, quản lý, lưu giữ bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác; thực hiện công tác thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản trong khu vực được phép khai thác theo quy định;

h) Lập Sổ sách, chứng từ, tài liệu để xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; Xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ; quản lý, lưu trữ và sử dụng số liệu về sản lượng khai thác khoáng sản theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP; và thực hiện các quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTNMT ngày 22/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định quy trình, phương pháp xác định và các mẫu biểu thống kê sản lượng khoáng sản khai thác thực tế.

i) Thu thập, lưu giữ thông tin về kết quả thăm dò nâng cấp trữ lượng khoáng sản và khai thác khoáng sản;

k) Bồi thường thiệt hại do hoạt động khai thác khoáng sản gây ra.

9. Khi kết thúc khai thác khoáng sản

a) Thực hiện các công việc khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực theo quy định tại khoản 3 Điều 58 Luật Khoáng sản;

b) Lập đề án đóng cửa mỏ, gửi cơ quan có thẩm quyền để được thẩm định, phê duyệt; thực hiện việc đóng cửa mỏ và cải tạo, phục hồi môi trường theo đề án đóng cửa mỏ được phê duyệt và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Việc thực hiện các quy định về đóng cửa mỏ khoáng sản sẽ là điều kiện để các cơ quan quản lý nhà nước xem xét, giải quyết các vấn đề tiếp theo liên quan đến hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Giang của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác.

10. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

11. Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản vi phạm các quy định của Luật Khoáng sản và pháp luật khác có liên quan hoặc không thực

hiện đúng, đầy đủ các nội dung trong Giấy phép được cấp, thì bị tước quyền sử dụng giấy phép, đình chỉ hoạt động hoặc thu hồi Giấy phép theo quy định của pháp luật.

12. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép hoạt động khoáng sản thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường

a) Sau khi được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép hoạt động khoáng sản; tổ chức, cá nhân phải báo cáo kế hoạch hoạt động cho UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện kèm theo hồ sơ cấp phép khai thác.

b) Thực hiện các nghĩa vụ, trách nhiệm theo quy định của pháp luật và quy định tại Điều 31 Quy định này trong quá trình triển khai và kết thúc hoạt động khoáng sản.

Điều 27. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân khác

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

2. Tổ chức, cá nhân sử dụng đất có trách nhiệm bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trong diện tích đất đang sử dụng; không được tự ý khai thác khoáng sản, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 64 Luật Khoáng sản.

3. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch chung đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn khi trình phê duyệt quy hoạch phải trình kèm theo ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép quy định tại Điều 82 Luật Khoáng sản.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 28. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện Quy chế này thì được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Giang có hành vi vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Người lợi dụng chức vụ, quyền hạn vi phạm Quy chế này sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 29. Điều khoản thi hành

Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các xã, phường, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế

này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc; các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang xem xét, quyết định. *vt*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn

★ Nguyễn Văn Sơn